TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GC** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **210/**2022/QĐST-DS	*GC, ngày 30 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GC, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thưa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đàm Kiến Dân. 2. Bà Bùi Thu Hảo

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 100/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2021, về việc "*Tranh chấp chia di sản thừa kế*".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1960;
Địa chỉ: Ấp TĐ, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;
Đại diện uỷ quyền: Phạm Duy M, sinh năm: 1971;
Địa chỉ: 14 NH, khu phố B, phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Ông **Trần Văn C**, sinh năm 1952;
Địa chỉ: Ấp TĐ, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;
Đại diện uỷ quyền: Lê Trường X, sinh năm: 1991;
Địa chỉ: 147/11/6 TTT, phường N, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.
Địa chỉ liên lạc: khu phố HT 2, thị trấn TH, huyện GCĐ, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông **Trần Văn C1**, sinh năm 1954;
Địa chỉ: Ấp TĐ, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang
Chỗ ở: Số 764/19 TP, phường TN, thành phố VT, tỉnh BRVT.
Đại diện uỷ quyền: Lê Trường X, sinh năm: 1991;
Địa chỉ: 147/11/6 TTT, phường N, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.
Địa chỉ liên lạc: khu phố HT 2, thị trấn TH, huyện GCĐ, tỉnh Tiền Giang.
2/ Bà Nguyễn Thị Hưng, sinh năm: 1959;
Địa chỉ: Ấp TĐ, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị L được chia phần đất có diện tích 600m^2 thuộc một phần thửa 770, tờ bản đồ 11, loại đất LUC. Vị trí tứ cận phần đất bà Trần Thị L được chia cụ thể như sau:

- Hướng Đông giáp phần đất chia cho ông Trần Văn C, số đo 41,23m.

- Hướng Tây giáp đường pê tông số đo 16,38m; 0,41m; giáp Phan Thanh Ch số đo 7,42m; 4,06m; 6,24m; 8,02m; 3,91m; 1,97m; 2,04m.

- Hướng Nam giáp đất Lê Thanh S, số đo 22,83m.

- Hướng Bắc giáp rạch số đo 7,31m.

Ông Trần Văn C1 thống nhất giao phần đất được chia cho ông Trần Văn C nên tổng diện tích đất ông C được chia là 2.534,2m^2 thuộc một phần thửa 770, tờ bản đồ 11, loại đất LUC. Vị trí tứ cận phần đất ông Trần Văn C được chia cụ thể như sau:

- Hướng Đông giáp đất ông Nguyễn Văn V, số đo 45,88m.

- Hướng Tây giáp phần đất chia cho bà Trần Thị L, số đo 41,23m.

- Hướng Nam giáp đất Lê Thanh S, số đo 8,20m; 25,73m và Trần Văn C số đo 24,08m; 0,67m.

- Hướng Bắc giáp rạch số đo 59,40m.

Địa chỉ thửa đất: ấp TĐ, xã BĐ, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

(Có sơ đồ đo đạc kèm theo)

Về cây trồng trên đất các đương sự tự thoả thuận xong.

Bà Trần Thị L, ông Trần Văn C được quyền liên hệ C quan có thẩm quyền để kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định pháp luật.

3.Về án phí: Ông Trần Văn C và bà Trần Thị L được miễn án phí do ông bà là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

4. Quyết định này có hiệu luật pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- C.C THADS TXGC;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thưa

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

Biên bản kết thúc .... giờ .... phút ngày 22 tháng 6 năm 2022, có đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét xử nghe và đồng ý ký tên.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**